

THỰC TRẠNG QUẢN LÝ BỒI DƯỠNG NĂNG LỰC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP CHO GIÁO VIÊN Ở CÁC TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN THEO CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

Đinh Thị Thu Hương¹, Nguyễn Văn Mạnh²

Tóm tắt: Quản lý bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên các trường trung học cơ sở huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tuy đạt được một số kết quả tích cực nhưng vẫn có vấn đề còn những khó khăn, bất cập. Bài báo trình bày kết quả của nghiên cứu thực trạng bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên các trường trung học cơ sở huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả nghiên cứu có tính thực tiễn là cơ sở đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên trên địa bàn.

Từ khóa: quản lí, trải nghiệm, hướng nghiệp, chương trình giáo dục phổ thông.

1. MỞ ĐẦU

Trong những năm qua, giáo viên trung học cơ sở (THCS), phần lớn có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt, có tinh thần trách nhiệm, kiên trì, vượt khó vì sự nghiệp giáo dục, đặc biệt là những giáo viên ở vùng khó khăn. Ở vùng khó khăn, học sinh (HS) có hoàn cảnh khó khăn, phụ huynh HS đa số có ngành nghề lao động phổ thông, giản đơn.

Ban Phát triển các chương trình môn học của Bộ Giáo dục & Đào tạo đã có bài viết về “Chương trình trải nghiệm, hướng nghiệp” đã khẳng định vị trí của hoạt động trải nghiệm với giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp: “Chương trình Hoạt động trải nghiệm tiếp tục phát triển những phẩm chất và năng lực đã hình thành từ giai đoạn giáo dục cơ bản thông qua hoạt động phát triển cá nhân, hoạt động lao động, hoạt động xã hội và phục vụ cộng đồng và hoạt động giáo dục hướng nghiệp nhưng tập trung cao hơn vào việc phát triển năng lực định hướng nghề nghiệp” [1]. Mục tiêu của chương trình nhằm hình thành các năng lực chung và phát triển trong hoạt động trải nghiệm được thể hiện dưới các hình thức đặc thù: năng lực thích ứng với cuộc sống, năng lực thiết kế và tổ chức hoạt động, năng lực định hướng nghề nghiệp.

Trong cuốn “Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học” đã dành 51 trang cho Modul “Quản lý hoạt động trải nghiệm

¹ Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên

² Trường THCS Nguyệt Đức, Vĩnh Phúc

hướng nghiệp trong trường trung học” [5], module đã cung cấp kiến thức về tầm quan trọng, những nội dung cơ bản, hình thức và cách thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, cũng cấp kiến thức về kỹ năng tổ chức trải nghiệm hướng nghiệp ở trường phổ thông. Lưu Đình Tuyền (2019), *Quản lý bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên các trường THPT thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên*” đã đưa ra các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động này [6].

Ở các trường trung học cơ sở huyện Đại Từ hiện nay, giáo viên chưa được bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, một số giáo viên trẻ mới vào nghề vẫn tham gia định hướng hướng nghiệp. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp giữ vị trí rất quan trọng trong quá trình rèn luyện và hình thành phẩm chất, năng lực cho học sinh THCS trong chương trình giáo dục phổ thông 2018 nhưng một bộ phận giáo viên chưa thấy được tầm quan trọng của hoạt động này, giáo viên còn lúng túng trong tư vấn hướng nghiệp cho học sinh.

Vì vậy, nghiên cứu thực trạng quản lý bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên các trường trung học cơ sở huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên là căn cứ để đề xuất biện pháp.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Giới thiệu về tổ chức khảo sát

Đối tượng, địa điểm khảo sát: Đề tài khảo sát trên khách thể gồm 30 cán bộ quản lý (CBQL) (gồm CBQL Phòng GD&ĐT, CBQL trường THCS), 100 giáo viên THCS.

Phương pháp khảo sát: Nghiên cứu các báo cáo tổng kết giáo dục, đào tạo của ngành, của các trường THCS để phân tích thực trạng bồi dưỡng năng lực (NL) trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên ở các trường THCS huyện Đại Từ theo chương trình GDPT 2018.

Điều tra bằng phiếu hỏi (anket) kết hợp với phỏng vấn chuyên sâu đối với đội ngũ CBQL, tổ trưởng chuyên môn và giáo viên một số trường THCS để phát hiện tình hình bồi dưỡng năng lực trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên ở các trường THCS huyện Đại Từ theo chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 và quản lý bồi dưỡng NL trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên ở các trường THCS huyện Đại Từ theo chương trình GDPT 2018.

2.2. Thực trạng vấn đề nghiên cứu

2.2.1. Thực trạng tổ chức xác định nhu cầu bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên trung học cơ sở

Khảo sát ý kiến đánh giá của khách thể về thực trạng nhu cầu bồi dưỡng NL của giáo viên (GV) trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS THCS, thu được kết quả sau:

Bảng 1: Thực trạng nhu cầu bồi dưỡng năng lực của giáo viên trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

| TT | Nhu cầu bồi dưỡng | Rất tốt | | Tốt | | Trung bình | | Không tốt | | Rất Không tốt | | Giá trị Trung bình |
|----|---|---------|-------|-----|-------|------------|-------|-----------|-------|---------------|-------|--------------------|
| | | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | |
| 1 | Xác định nhu cầu thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn trong nhà trường | 74 | 47.1% | 5 | 3.2% | 20 | 12.7% | 22 | 14.0% | 36 | 22.9% | 3.38 |
| 2 | Giáo viên tự đánh giá nhu cầu | 36 | 27.7% | 38 | 29.2% | 24 | 18.5% | 6 | 4.6% | 26 | 20.0% | 3.40 |
| 3 | Xác định nhu cầu thông qua tổ chức hội thảo, hội nghị | 72 | 40.0% | 25 | 13.9% | 11 | 6.1% | 15 | 8.3% | 57 | 31.7% | 3.22 |

Cán bộ quản lý đã xác định nhu cầu bồi dưỡng của GV thông qua “Giáo viên tự đánh giá nhu cầu” (3.40 điểm) và “Xác định nhu cầu thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn trong nhà trường” (3.38 điểm), tuy nhiên, “Xác định nhu cầu thông qua tổ chức hội thảo, hội nghị” chưa thực hiện tốt (mức TB 322 điểm). Xác định nhu cầu bồi dưỡng năng lực của giáo viên trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp nhằm tạo cơ sở cho cán bộ quản lý giáo dục chủ động xây dựng kế hoạch quản lý bồi dưỡng và lựa chọn nội dung bồi dưỡng; đảm bảo đáp ứng yêu cầu thực tế của việc nâng cao năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của GV. Hạn chế này là cơ sở để chúng tôi đề xuất biện pháp.

2.2.2. Thực trạng tổ chức xây dựng nội dung bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên trung học cơ sở dựa vào khung năng lực

Khảo sát ý kiến đánh giá của khách thể về thực trạng tổ chức xây dựng nội dung bồi dưỡng NL của GV trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS THCS, thu được kết quả sau:

Bảng 2: Thực trạng tổ chức xây dựng nội dung bồi dưỡng năng lực của giáo viên trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

| TT | Tổ chức xây dựng nội dung bồi dưỡng | Rất tốt | | Tốt | | Trung bình | | Không tốt | | Rất Không tốt | | Giá trị Trung bình |
|----|-------------------------------------|---------|-------|-----|------|------------|-------|-----------|-------|---------------|-------|--------------------|
| | | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | |
| 1 | Chỉ đạo cập nhật | 45 | 34.6% | 8 | 6.2% | 43 | 11.0% | 13 | 10.0% | 21 | 16.2% | 3.33 |

| | | | | | | | | | | | | |
|---|--|----|-------|----|-------|----|-------|----|-------|----|-------|------|
| | dung kiến thức Bồi dưỡng | | | | | | | | | | | |
| 2 | Chỉ đạo đảm bảo các điều kiện về báo cáo viên/ GV cốt cán, cơ sở vật chất, thời gian và các điều kiện đáp ứng cho việc tổ chức hoạt động bồi dưỡng | 45 | 34.6% | 14 | 10.8% | 28 | 21.5% | 15 | 11.5% | 28 | 21.5% | 3.25 |
| 3 | Chỉ đạo lập danh mục các nội dung bồi dưỡng | 34 | 26.2% | 26 | 20.0% | 20 | 15.4% | 12 | 9.2% | 38 | 29.2% | 3.05 |
| 4 | Chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch thời gian, khối lượng và kiến thức bồi dưỡng | 37 | 28.5% | 5 | 3.8% | 29 | 22.3% | 22 | 16.9% | 37 | 28.5% | 2.87 |
| 5 | Chỉ đạo cập nhật nội dung kiến thức Bồi dưỡng | 47 | 36.2% | 7 | 5.4% | 35 | 26.9% | 20 | 15.4% | 21 | 16.2% | 3.30 |

Thực trạng tổ chức xây dựng nội dung bồi dưỡng NL tổ chức HĐ trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên THCS dựa vào khung năng lực thực hiện mức trung bình, thấp nhất là “Chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch thời gian, khối lượng và kiến thức bồi dưỡng” (2.87 điểm).

Sở dĩ những nội dung này được đánh giá ở mức độ trung bình, khi tìm hiểu về điều này chúng tôi được biết: Các trường đều có kế hoạch phối hợp và bồi dưỡng NL tổ chức HĐ trải nghiệm, hướng nghiệp cho GV. Tuy nhiên còn phụ thuộc vào văn bản chỉ đạo của ngành, địa phương, phải dự kiến được nguồn tài chính phục vụ cho việc triển khai thực hiện, trong khi nguồn kinh phí của các cơ sở còn khó khăn, nguồn cấp từ huyện còn chậm được triển khai thực hiện. Hơn nữa việc xác định phương tiện, thiết bị còn hạn chế. Nguyên nhân do những CBQL, GV làm công tác bồi dưỡng NL tổ chức HĐ trải nghiệm, hướng nghiệp chủ yếu là làm kiêm nhiệm, không có những kinh nghiệm trong quản lý nội dung, chương trình bồi dưỡng.

2.2.3. Thực trạng tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên trung học cơ sở

Khảo sát ý kiến đánh giá của khách thể về thực trạng tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng NL của GV trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS THCS, thu được kết quả sau:

Bảng 3: Thực trạng tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực của giáo viên trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

| TT | Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch | Rất tốt | | Tốt | | Trung bình | | Không tốt | | Rất Không tốt | | Giá trị Trung bình |
|----|---|---------|-------|-----|-------|------------|-------|-----------|-------|---------------|-------|--------------------|
| | | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | |
| 1 | Phân tích bối cảnh, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu bồi dưỡng | 34 | 26.2% | 26 | 20.0% | 20 | 15.4% | 12 | 9.2% | 38 | 29.2% | 3.05 |
| 2 | Xác định mục tiêu bồi dưỡng | 65 | 50.0% | 13 | 10.0% | 3 | 2.3% | 22 | 16.9% | 27 | 20.8% | 3.52 |
| 3 | Xác định nội dung, hình thức, phương pháp bồi dưỡng và hình thức đánh giá kết quả bồi dưỡng | 44 | 33.8% | 15 | 11.5% | 18 | 13.8% | 15 | 11.5% | 38 | 29.2% | 3.09 |
| 4 | Xác định các nội dung cơ bản và thứ tự các công việc sẽ thực hiện trong quá trình bồi dưỡng | 78 | 39.0% | 12 | 6.0% | 12 | 6.0% | 50 | 25.0% | 48 | 24.0% | 3.11 |
| 5 | Xác định các nguồn lực cần thiết để thực hiện kế hoạch bồi dưỡng | 25 | 12.5% | 23 | 11.5% | 52 | 26.0% | 69 | 34.5% | 31 | 15.5% | 2.71 |
| 6 | Tổng kết, đánh giá việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng | 37 | 28.5% | 5 | 3.8% | 29 | 22.3% | 22 | 16.9% | 37 | 28.5% | 2.87 |

Thực trạng tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực của giáo viên trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở mức tốt và TB, tốt nhất là nội dung

“Xác định mục tiêu bồi dưỡng” (3.52 điểm), thấp nhất là “Tổng kết, đánh giá việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng” (2.87 điểm). CBQL P.T.H cho biết nguyên nhân: “Một số CBQL chưa căn cứ nhu cầu thực tế cần bồi dưỡng của GV, căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường, căn cứ khả năng tài chính cho phép, các Sở, Phòng, các trường THCS để chủ động xây dựng kế hoạch bồi dưỡng hàng năm, bao gồm: Mục tiêu, yêu cầu, nội dung, phương thức bồi dưỡng, thời gian, kinh phí, trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan làm cơ sở cho việc thực hiện công tác bồi dưỡng”.

Nguyên nhân trên đã đặt ra yêu cầu thời gian tới nhà trường cần có biện pháp về xây dựng kế hoạch bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên.

2.2.4. Thực trạng phối hợp các nguồn lực thực hiện bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên trường THCS

Sử dụng câu hỏi 13 (phụ lục 1), chúng tôi khảo sát ý kiến đánh giá của khách thể về thực trạng phối hợp các nguồn lực thực hiện bồi dưỡng NL của GV trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS THCS, thu được kết quả sau:

Bảng 4: Thực trạng phối hợp các nguồn lực thực hiện bồi dưỡng năng lực của giáo viên trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

| TT | Phối hợp các nguồn lực | Phối hợp tốt | | Phối hợp | | TB | | Ít Phối hợp | | Không Phối hợp | | Giá trị Trung bình |
|----|--|--------------|-------|----------|-------|----|-------|-------------|-------|----------------|-------|--------------------|
| | | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | |
| 1 | Chỉ đạo phối hợp với Công đoàn, cơ quan đoàn thể tổ chức hội chính quyền địa phương, các doanh nghiệp... | 44 | 33.8% | 15 | 11.5% | 18 | 13.8% | 15 | 11.5% | 38 | 29.2% | 3.09 |
| 2 | Chỉ đạo Tổ chuyên môn phối hợp với giáo viên | 54 | 41.5% | 44 | 33.8% | 19 | 14.6% | 13 | 10.0% | 0 | 0.0% | 4.07 |
| 3 | Chỉ đạo phối hợp với Chính quyền địa phương, Phòng GD & ĐT | 52 | 40.0% | 35 | 26.9% | 18 | 13.8% | 17 | 13.1% | 8 | 6.2% | 3.82 |
| 4 | Huy động các nguồn lực xã hội ở địa phương làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục | 45 | 34.6% | 14 | 10.8% | 28 | 21.5% | 15 | 11.5% | 28 | 21.5% | 3.25 |

Thực trạng phối hợp các nguồn lực thực hiện bồi dưỡng năng lực của giáo viên trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở mức phối hợp tốt và TB, tốt nhất là “Chỉ đạo Tổ chuyên môn phối hợp với giáo viên” (4.07 điểm), thấp nhất là “Chỉ đạo phối hợp với Công đoàn, cơ quan đoàn thể tổ chức hội chính quyền địa phương, các doanh nghiệp” (3.09 điểm).

Hạn chế này cho thấy cần phải có biện pháp phối hợp với các đơn vị, tổ chức trong việc chuẩn bị các điều kiện như phòng học, điều kiện cơ sở vật chất phục vụ lớp tập huấn. Làm tốt công tác xã hội hóa, huy động các nguồn lực, vật lực từ các tổ chức xã hội, phụ huynh HS để có nguồn kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đãi ngộ thỏa đáng đối với GV.

2.2.5. Thực trạng đánh giá kết quả bồi dưỡng và cải tiến hoạt động bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên trường THCS cho những năm tiếp theo

Khảo sát ý kiến đánh giá của khách thể về thực trạng đánh giá kết quả bồi dưỡng NL của GV trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS THCS, thu được kết quả sau:

Bảng 5: Thực trạng đánh giá kết quả bồi dưỡng năng lực của giáo viên trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

| TT | Đánh giá | Rất tốt | | Tốt | | TB | | Không tốt | | Rất Không tốt | | Giá trị Trung bình |
|----|---|---------|-------|-----|-------|----|-------|-----------|-------|---------------|-------|--------------------|
| | | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | SL | % | |
| 1 | Đánh giá công tác triển khai thực hiện chương trình bồi dưỡng | 69 | 53.1% | 13 | 10.0% | 23 | 17.7% | 15 | 11.5% | 10 | 7.7% | 3.89 |
| 2 | Đánh giá công tác thực hiện các yêu cầu, quy định đối với hoạt động bồi dưỡng | 34 | 26.2% | 26 | 20.0% | 20 | 15.4% | 12 | 9.2% | 38 | 29.2% | 3.05 |
| 3 | Đánh giá mức độ tích cực của GV trong hoạt động bồi dưỡng và tự bồi dưỡng | 31 | 23.8% | 33 | 25.4% | 11 | 8.5% | 35 | 26.9% | 20 | 15.4% | 3.15 |

| | | | | | | | | | | | | |
|---|---|----|-------|----|-------|----|-------|----|------|----|-------|------|
| 4 | Đánh giá mức độ tham gia của học viên | 22 | 16.9% | 54 | 41.5% | 27 | 20.8% | 11 | 8.5% | 16 | 12.3% | 3.42 |
| 5 | Đánh giá chất lượng tham gia các lớp bồi dưỡng của học viên | 22 | 18.3% | 30 | 25.0% | 32 | 26.7% | 9 | 7.5% | 27 | 22.5% | 3.09 |
| 6 | Đánh giá cơ sở vật chất | 66 | 50.8% | 20 | 15.4% | 14 | 10.8% | 11 | 8.5% | 19 | 14.6% | 3.79 |
| 7 | Sử dụng kết quả đánh giá | 22 | 16.9% | 50 | 38.5% | 11 | 8.5% | 11 | 8.5% | 36 | 27.7% | 3.08 |

Thực trạng đánh giá kết quả bồi dưỡng NL của GV trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho HS THCS thực hiện mức tốt và TB, tốt nhất là “Đánh giá công tác triển khai thực hiện chương trình bồi dưỡng” (3.89 điểm), thấp nhất là “Đánh giá công tác thực hiện các yêu cầu, quy định đối với hoạt động bồi dưỡng” (3.08 điểm).

Những hạn chế này cho thấy, CBQL một số trường chưa coi trọng công tác đánh giá kết quả bồi dưỡng nhằm nắm bắt thông tin kịp thời, theo dõi quá trình thực hiện kế hoạch, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch và phát hiện vấn đề nảy sinh trong hoạt động bồi dưỡng NL tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, từ đó đảm bảo hoạt động bồi dưỡng NL tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp diễn ra đúng hướng, đạt mục tiêu.

3. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu thực trạng cho thấy, bên cạnh những nội dung thực hiện tốt về xác định nhu cầu bồi dưỡng của GV thông qua giáo viên tự đánh giá nhu cầu và xác định nhu cầu thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn trong nhà trường, việc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch bồi dưỡng năng lực của giáo viên trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp đã xác định mục tiêu bồi dưỡng, chỉ đạo Tổ chuyên môn phối hợp với giáo viên. Vẫn còn những nội dung CBQL chưa thường xuyên quan tâm như xác định nhu cầu thông qua tổ chức hội thảo, hội nghị; Chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch thời gian, khối lượng và kiến thức bồi dưỡng; Đánh giá công tác thực hiện các yêu cầu, quy định đối với hoạt động bồi dưỡng.

Nhìn chung, hoạt động bồi dưỡng năng lực của giáo viên trong tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp của các đơn vị chưa thật sự hiệu quả do những nguyên nhân chủ quan và khách quan. Thực trạng thông qua kết quả khảo sát trên đây sẽ là cơ sở để đề xuất các biện pháp quản lý.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục & Đào tạo, *Chương trình Giáo dục phổ thông hoạt động trải nghiệm và hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp*, (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-

- BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
2. Lê Minh Cường (2019), “*Đổi mới công tác bồi dưỡng NLDH cho GV phổ thông*”, Tạp chí giáo dục (Số đặc biệt, kì II, tháng 5/2019), tr.33-36.
 3. Nguyễn Minh Đường (1997), *Cơ sở khoa học quản lý*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.
 4. Trần Khánh Đức (2009), *Giáo dục và sự phát triển nguồn nhân lực trong thế kỷ XXI*, Nxb Giáo dục.
 5. Thái Văn Thành (Chủ biên), *Tài liệu bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
 6. Lưu Đình Tuyền (2019), *Quản lý bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho giáo viên các trường THPT thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên*, luận văn thạc sĩ, ĐHSP Thái Nguyên.

CURRENT STATUS OF MANAGEMENT OF CAPACITY TRAINING AND ORGANIZATION OF EXPERIENCE AND CAREER GUIDANCE ACTIVITIES FOR TEACHERS IN MIDDLE SCHOOLS OF DAI TU DISTRICT, THAI NGUYEN PROVINCE ACCORDING TO THE 2018 GENERAL EDUCATION PROGRAM

Dinh Thi Thu Huong, Nguyen Van Manh

Abstract: *Management of fostering capacity to organize experiential and career guidance activities for middle school teachers in Dai Tu district, Thai Nguyen province has achieved some positive results, but there are still difficulties. difficult, inadequate. This article presents the results of a study on the current status of fostering the capacity to organize experiential and career guidance activities for teachers of middle schools in Dai Tu district, Thai Nguyen province. The research results are practical and provide a basis for proposing solutions to improve the quality of fostering the capacity to organize experiential and career guidance activities for teachers in the area.*

Keywords: *Management, Experience, experience, general education program.*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 09-10-2023; ngày phản biện đánh giá: 28-10-2023; ngày chấp nhận đăng: 07-11-2023)